

Số: 62/KH-STNMT

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 28 tháng 6 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2024

Căn cứ Quyết định số 1622/QĐ-UBND ngày 21/06/2024 của UBND tỉnh Ban hành Kế hoạch thực hiện các giải pháp để duy trì, cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công (PAPI) năm 2024 và những năm tiếp theo của tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2024, với nội dung như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Phát huy sự tham gia của mọi tầng lớp Nhân dân vào quá trình xây dựng, thực thi và giám sát việc thực thi chính sách, nâng cao chất lượng điều hành, quản trị và hành chính công của Sở Tài nguyên và Môi trường, xây dựng nền hành chính minh bạch, liêm chính, hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp, thống nhất, nâng cao chất lượng phục vụ và uy tín của chính quyền các cấp đối với Nhân dân.

- Xác định rõ những nhiệm vụ cụ thể, thiết thực để tiếp tục duy trì, cải thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác điều hành và quản lý nhà nước từng bước xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức (CBCVC) của các cơ quan, đơn vị trong việc phối hợp, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao Chỉ số PAPI của tỉnh.

- Tập trung triển khai, tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp để tiếp tục duy trì các nội dung thành phần đạt điểm số cao, đồng thời cải thiện đối với các nội dung thành phần có điểm số thấp của Chỉ số PAPI năm 2023 để nâng cao chỉ số PAPI năm 2024.

##### 2. Yêu cầu

- Kế hoạch được triển khai, thực hiện đồng bộ. Quá trình thực hiện cần kết hợp chặt chẽ với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xác định nâng cao điểm số PAPI là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, kiên trì, liên tục của các cơ quan, đơn vị.

- Phải đẩy mạnh công tác tuyên truyền rộng rãi trong hệ thống chính trị và toàn xã hội; kịp thời giải quyết các vướng mắc, kiến nghị của người dân.

- Trên cơ sở nội dung Kế hoạch của Sở Tài nguyên và Môi trường, các Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở chủ động xây dựng Kế hoạch, giải pháp thực hiện các Chỉ số nội dung, nội dung thành phần thuộc Chỉ số PAPI đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

Để tiếp tục thực hiện hiệu quả phục vụ Nhân dân của chính quyền địa phương, nâng cao Chỉ số PAPI năm 2024 và những năm tiếp theo của tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường yêu cầu các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ và giải pháp sau:

### **1. Nhiệm vụ và giải pháp chung**

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Chi thị số 10/CT-UBND ngày 16/8/2021 của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng CCHC trên địa bàn tỉnh; tiếp tục rà soát, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC theo lộ trình tại Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 30/9/2022 của UBND tỉnh, đơn giản hóa TTHC tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong giải quyết TTHC.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt trong hướng dẫn, triển khai, tổ chức, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số PAPI năm 2024 và những năm tiếp theo của tỉnh.

- Tiếp tục quán triệt về nhận thức trong đội ngũ CBCCVC về mục đích, ý nghĩa, nội dung của Chỉ số PAPI; những lợi ích của Chỉ số mang lại đối với công tác điều hành của chính quyền, trách nhiệm của chính quyền trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước và phục vụ người dân; xác định trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc duy trì, cải thiện, nâng cao Chỉ số PAPI của tỉnh trong năm 2024 và những năm tiếp theo.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần thái độ phục vụ của CBCCVC trong thực thi công vụ, khắc phục tình trạng những nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết TTHC. Thực hiện nghiêm việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp trễ hẹn, sai sót trong giải quyết TTHC.

- Tuyên truyền tới người dân về kết quả Chỉ số PAPI năm 2023; những nỗ lực của các cấp, các ngành, các đơn vị trong vận hành chính quyền, thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn; những thành quả trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Phổ biến những nội dung về quyền và trách nhiệm của người dân theo Luật thực hiện dân chủ cơ sở và các văn bản có liên quan: Quyền được biết, được quyết định, được đóng góp ý kiến, nhận được giải trình, phản hồi, phúc đáp từ chính quyền...; trách nhiệm tham gia các hoạt động tại cộng đồng, địa phương.

- Cập nhật, niêm yết công khai kịp thời các nội dung theo quy định lên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến năm 2024 trên địa bàn tỉnh đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu được giao; đẩy nhanh giải quyết TTHC để hạn chế tình trạng trễ hạn trong giải quyết hồ sơ TTHC.

- Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp cho đội ngũ CBCCVC để cải thiện, nâng cao năng lực, ý thức trách nhiệm, tinh thần thái độ phục vụ trong thực thi công vụ, khắc phục tồn tại, hạn chế, thiếu sót đối với những chỉ tiêu qua khảo sát người dân đánh giá thấp.

- Thường xuyên tự kiểm tra, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao.

- Tiếp tục thực hiện các mô hình sáng kiến, giải pháp cách làm hay đã được áp dụng hiệu quả, mang lại kết quả cao trong thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời, nghiên cứu thực hiện các mô hình sáng kiến, cách làm hay nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng phục vụ người dân, tổ chức trên địa bàn tỉnh.

- Kịp thời biểu dương khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân đã thực hiện tốt, có nhiều giải pháp, sáng kiến hay góp phần cải thiện các nội dung Chỉ số PAPI.

## **2. Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể:**

Giao các phòng, đơn vị thuộc Sở theo chuyên môn, chức năng tham mưu quản lý, làm đầu mối, chủ trì trong công tác tham mưu thực hiện các nhiệm vụ giải pháp để cải thiện, nâng cao các chỉ tiêu của Chỉ số PAPI thuộc chức năng tham mưu, quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh tại *Phụ lục kèm theo* Kế hoạch này.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Chỉ đạo chung**

- Các phòng, đơn vị tiến hành rà soát những nội dung còn hạn chế thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao theo kết quả đánh giá xếp hạng Chỉ số PAPI năm 2023 của tỉnh và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số PAPI năm 2024.

- Các phòng, đơn vị tham mưu quản lý lĩnh vực được giao nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này có trách nhiệm: Hướng dẫn, cung cấp nội dung thông tin, tài liệu có liên quan đến các chỉ số nội dung của Chỉ số PAPI để UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện và gửi về Sở Nội vụ để theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

- Các phòng, đơn vị khi tham mưu theo lĩnh vực phân công có các nội dung cần phải thực hiện công khai thì gửi kèm văn bản cần công khai về Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường để đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Các phòng, đơn vị chủ trì tham mưu đôn đốc, theo dõi, kiểm tra UBND cấp huyện, UBND cấp xã về chuyên môn theo ngành, lĩnh vực phụ trách trong

việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số PAPI cấp tỉnh năm 2024; Thường xuyên cập nhật các quy định mới để hướng dẫn kịp thời.

- Các phòng, đơn vị báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp để cải thiện, nâng cao Chỉ số PAPI năm 2024 gửi về Sở định kỳ hàng quý (*lồng ghép vào Báo cáo CCHC*) hoặc đột xuất để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở, UBND tỉnh. Trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện, các phòng, đơn vị có những khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về Sở để xem xét, chỉ đạo.

## 2. Phòng Quản lý môi trường

Tiếp tục chủ trì tham mưu, triển khai rà soát những nội dung còn hạn chế thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao theo kết quả đánh giá xếp hạng Chỉ số PAPI năm 2023 của tỉnh và các nhiệm vụ đã đề ra tại Kế hoạch số 49/KH-STNMT ngày 28/05/2024 về việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao Chỉ số nội dung Quản trị môi trường trong Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2024.

## 3. Phòng Quản lý đất đai

Tiếp tục chủ trì tham mưu, triển khai rà soát những nội dung còn hạn chế thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao theo kết quả đánh giá xếp hạng Chỉ số PAPI năm 2023 của tỉnh đối với chỉ số thành phần công khai minh bạch các quy hoạch - kế hoạch sử dụng đất, khung giá đền bù thu hồi đất; các quy định, chính sách liên quan đến đền bù, hỗ trợ, giải tỏa, tái định cư,... và thực hiện tốt các nhiệm vụ đã đề ra tại Quyết định số 272/QĐ-STNMT ngày 12/06/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chỉ số thành phần tiếp cận đất đai tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2024.

## 4. Thanh tra Sở

- Tiếp tục chủ trì tham mưu, tổ chức thực hiện quy định, công tác phòng chống tham nhũng các lĩnh vực quản lý của Sở hiệu quả; xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị phụ trách.

## 5. Văn phòng Đăng ký đất đai

Thường xuyên chỉ đạo, quán triệt, xây dựng kế hoạch triển khai các giải pháp thực hiện kiểm soát phòng, chống tham nhũng đặc biệt đối với việc thực hiện các TTHC liên quan đến giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Triển khai thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai gắn với chuyển đổi số dịch vụ công.

- Đẩy mạnh giải quyết tốt các TTHC trên các lĩnh vực đất đai, đặc biệt các TTHC liên quan đến giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của người dân; tăng cường trách nhiệm của cán bộ, công chức đã được quy định trong khâu hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết hồ sơ. Thực hiện nghiêm yết công khai các TTHC đã được UBND tỉnh công bố tại trụ sở bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở UBND cấp huyện, trên Trang thông tin điện tử. Thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp trễ hạn hồ sơ trong giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân; xử lý nghiêm trách nhiệm của công

chức, viên chức dễ xảy ra tình trạng chậm trễ hồ sơ, những nhiễu, gây phiền hà cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng các dịch vụ công do đơn vị tham mưu, giải quyết để nâng cao chất lượng phục vụ; tăng cường theo dõi, giám sát hoạt động của viên chức tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.

#### 6. Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường

Chủ trì, phối hợp với Phòng Quản lý đất đai, Phòng Quản lý môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai, các cơ quan có liên quan tham mưu, thực hiện Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến các nội dung liên quan đến các chỉ số nội dung của Chỉ số PAPI thuộc chức năng quản lý của Sở đến người dân trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Thực hiện đăng tải các nội dung được yêu cầu công khai theo quy chế hoạt động Trang thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường.

#### 7. Văn phòng Sở

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện, nâng cao Chỉ số PAPI cấp tỉnh năm 2024 và báo cáo kết quả định kỳ hàng quý, đột xuất về UBND tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số PAPI của Sở (*lồng ghép vào kế hoạch kiểm tra CCHC, công vụ*) để kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị, trong quá trình triển khai thực hiện để tham mưu Giám đốc Sở có giải pháp chỉ đạo tháo gỡ, điều chỉnh cho phù hợp.

- Tăng cường triển khai công tác tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia các hình thức khảo sát và tiếp nhận ý kiến đối với dịch vụ hành chính công của Sở Tài nguyên và Môi trường qua nhiều hình thức tuyên truyền thông qua: công khai niêm yết tại bảng thông báo; công khai tại Trang thông tin điện tử của Sở; tuyên truyền thực hiện khảo sát trên các nền tảng mạng xã hội.

- Tiếp nhận và xử lý ý kiến phản ánh; công khai kết quả khảo sát; tổ chức việc khắc phục các vấn đề còn tồn tại theo phản ánh của tổ chức, cá nhân có thực hiện giao dịch và sử dụng dịch vụ hành chính công của Sở./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- Ban GD Sở (b/c);
- Các phòng thuộc Sở;
- ĐV thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phan Văn Mạnh**

## PHỤ LỤC

### NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CẢI THIỆN, NÂNG CAO CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG CẤP TỈNH (PAPI) NĂM 2024 CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TRONG NĂM

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-STNMT ngày tháng năm 2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

| Chỉ số nội dung   | Nội dung thành phần   | Chỉ tiêu   | Nhiệm vụ và giải pháp  | Cơ quan tham mưu thực hiện; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và kiểm tra, đôn đốc | Cơ quan chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc; tổng hợp báo cáo | Cơ quan phối hợp  |
|---|---|--|--|---|---|---|
| <p><b>1. Công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách</b></p> | <p>1. Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá bồi thường thu hồi đất</p> | <p>1. Tỷ lệ người dân trả lời được biết về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hiện thời của địa phương.<br/>           2. Tỷ lệ người dân trả lời cho biết họ có dịp góp ý kiến cho quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương.<br/>           3. Tỷ lệ người dân trả lời cho biết chính quyền địa phương đã tiếp thu ý kiến đóng góp của người dân cho quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.<br/>           4. Ảnh hưởng của kế hoạch/quy hoạch sử dụng đất tới hộ gia đình.<br/>           5. Tỷ lệ người dân trả lời cho biết hộ gia đình không bị thu hồi đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất gần đây.<br/>           6. Tỷ lệ người dân trả lời cho biết hộ gia đình bị thu hồi đất được đền bù với giá xấp xỉ giá thị trường.</p> | <p>- Thông tin cho người dân biết về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hiện thời của cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh.<br/>           - Tổ chức, thực hiện đúng quy định việc lấy ý kiến tham gia, đóng góp của người dân đối với dự thảo về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương hoặc đưa ra khung giá đền bù đảm bảo phù hợp với thực tiễn và đúng quy định của pháp luật hiện hành; Tiếp thu hoặc giải trình các ý kiến của người dân về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, bảng giá đất,... và thông tin đầy đủ, kịp thời các ý kiến đóng góp của người dân.<br/>           - Thực hiện niêm yết công khai, minh bạch, kịp thời, đầy đủ về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, bảng giá đất hiện hành, khung giá đất đền bù khi thu hồi đất,... được cấp có thẩm quyền phê duyệt bằng nhiều hình thức, như: Công thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện và tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, UBND cấp xã</p> | <p>Phòng Quản lý đất đai</p>  | <p>Văn phòng Sở</p>   | <p>Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường, đơn vị, địa phương liên quan</p> |

| Chỉ số nội dung                                   | Nội dung thành phần                                  | Chỉ tiêu  | Nhiệm vụ và giải pháp   | Cơ quan tham mưu thực hiện; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và kiểm tra, đôn đốc  | Cơ quan chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc; tổng hợp báo cáo | Cơ quan phối hợp                               |
|---|--|---|---|--|---|--|
|   |  | <p>7. Tỷ lệ người dân trả lời cho biết khi bị thu hồi đất, gia đình được thông báo cụ thể về mục đích sử dụng đất mới</p> <p>8. Tỷ lệ người dân trả lời cho biết đất bị thu hồi hiện đang được sử dụng đúng với mục đích quy hoạch ban đầu.</p> <p>9. Tỷ lệ người dân trả lời biết nơi cung cấp thông tin bằng giá đất được chính thức ban hành ở địa phương.</p> | <p>để người dân biết, thực hiện và giám sát thực hiện.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức, thực hiện việc thu hồi, đền bù đất đảm bảo đúng quy định và sử dụng đúng với mục đích đã quy hoạch ban đầu.</li> <li>- Tiếp tục rà soát các cơ chế chính sách về đất đai còn bất cập để đề xuất thay thế, sửa đổi bổ sung cho phù hợp với thực tế.</li> <li>- Thường xuyên kiểm tra, giám sát quy trình thực hiện thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, quy trình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...</li> </ul> |  |   |  |
| <b>2. Trách nhiệm giải trình với người dân</b>    | 1. Tiếp cận dịch vụ tư pháp                          | <p>1. Tỷ lệ người dân trả lời tin vào tòa án và các cơ quan tư pháp địa phương.</p> <p>2. Tỷ lệ người dân trả lời cho biết sẽ sử dụng tòa án địa phương khi có tranh chấp dân sự.</p> <p>3. Tỷ lệ người dân trả lời cho biết sẽ sử dụng các biện pháp phi tòa án khi có tranh chấp dân sự.</p>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường tuyên truyền phổ biến pháp luật đến người dân, đẩy mạnh các mô hình, hoạt động trợ giúp pháp lý.</li> <li>- Giới thiệu, hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ người dân tiếp cận các dịch vụ tư pháp khi người dân có nhu cầu.</li> <li>- Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở, phát huy hiệu quả của tổ hòa giải, Hội đồng hòa giải ở cơ sở; phối hợp với các cơ quan tư pháp địa phương tư vấn, hỗ trợ người dân khi có tranh chấp dân sự.</li> </ul>                                       | Thanh tra Sở (hướng dẫn hòa giải tranh chấp đất đai)   | Văn phòng Sở  | Đơn vị, địa phương liên quan trên địa bàn tỉnh |
| <b>3. Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công</b> | 1. Kiểm soát tham nhũng trong chính quyền địa phương | <p>1. Tỷ lệ người dân trả lời cho biết cán bộ chính quyền KHÔNG dùng tiền công quỹ vào mục đích riêng.</p> <p>2. Tỷ lệ người dân trả lời cho biết người dân KHÔNG phải chi thêm tiền để được nhận</p>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục quán triệt, triển khai, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trong mọi lĩnh vực quản lý, đặc biệt liên quan đến công tác quản lý đất đai, giải quyết thủ tục hành chính, công tác tài chính,... theo quy định pháp luật.</li> </ul>   | - Thanh tra Sở tham mưu, tổ chức thực hiện quy định, công tác phòng chống tham nhũng các lĩnh vực quản lý của Sở; đồng thời hướng dẫn các đơn vị kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng của các phòng chuyên môn thuộc thẩm | Văn phòng Sở  |  |

| Chỉ số nội dung | Nội dung thành phần | Chỉ tiêu                           | Nhiệm vụ và giải pháp   | Cơ quan tham mưu thực hiện; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và kiểm tra, đôn đốc   | Cơ quan chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc; tổng hợp báo cáo | Cơ quan phối hợp |
|-----------------|---------------------|------------------------------------|---|---|---|------------------|
|                 |                     | giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện công khai, minh bạch tài chính, ngân sách theo đúng quy định, phải bảo đảm chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời, hình thức công khai phù hợp, thuận tiện để người dân có thể tiếp cận và giám sát.</li> <li>- Công khai, minh bạch kết quả công tác phòng, chống tham nhũng của tỉnh theo đúng quy định, đăng tải thông tin người tốt, việc tốt, những cá nhân tiêu biểu trong công tác phòng, chống tham nhũng. Đồng thời, xử lý và kiến nghị xử lý nghiêm khắc việc đưa thông tin sai sự thật, vu cáo, bịa đặt, gây hậu quả xấu trong dư luận quần chúng Nhân dân. Công khai bằng nhiều hình thức nhằm thông tin đến người dân được biết và thực hiện giám sát</li> <li>- Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng để người dân nắm rõ, đồng thời tạo điều kiện, tiếp thu các ý kiến tham gia, đề xuất của người dân; vận động, khuyến khích người dân tố giác khi phát hiện các trường hợp đòi, nhận hối lộ.</li> <li>- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất về kỷ cương hành chính, thực thi công vụ nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai; giám sát các hoạt động quản lý nhà nước tại cơ quan, đơn vị trực thuộc. Xử</li> </ul> | <p>quản lý của đơn vị. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị phụ trách.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn phòng Đăng ký đất đai quán triệt, xây dựng kế hoạch triển khai các giải pháp thực hiện kiểm soát phòng, chống tham nhũng đặc biệt đối với việc thực hiện các TTHC liên quan đến giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.</li> </ul> |   |                  |

| Chỉ số nội dung                                   | Nội dung thành phần                            | Chỉ tiêu  | Nhiệm vụ và giải pháp  | Cơ quan tham mưu thực hiện; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và kiểm tra, đôn đốc                    | Cơ quan chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc; tổng hợp báo cáo | Cơ quan phối hợp |
|---|--|---|--|--|---|------------------|
|   |  |   | lý nghiêm các hành vi tham nhũng và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị phụ trách.   |  |   |                  |
| <b>3. Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công</b> | 2. Công bằng trong tuyển dụng vào khu vực công | 1. Tỷ lệ người dân trả lời cho biết KHÔNG phải đưa tiền ‘lót tay’ để xin được việc làm trong cơ quan nhà nước.<br>2. Mỗi quan hệ cá nhân với người có chức quyền là không quan trọng. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chấp hành nghiêm các quy định về công tác tuyển dụng công chức theo Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ; tuyển dụng viên chức theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.</li> <li>- Thực hiện công khai, minh bạch trong tuyển dụng và các công tác khác về quản lý công chức, viên chức; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thi tuyển, nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp, đảm bảo tuyển dụng được những người có năng lực vào làm việc trong các cơ quan nhà nước.</li> <li>- Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc tuyển dụng CCVC và người hoạt động không chuyên trách trên địa bàn tỉnh; xử lý kịp thời, công khai kết quả xử lý tiêu</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn phòng Sở;</li> <li>- Các đơn vị trực thuộc Sở.</li> </ul> | Văn phòng Sở  |                  |

| Chỉ số nội dung                                   | Nội dung thành phần                                      | Chỉ tiêu   | Nhiệm vụ và giải pháp   | Cơ quan tham mưu thực hiện; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và kiểm tra, đôn đốc   | Cơ quan chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc; tổng hợp báo cáo | Cơ quan phối hợp |
|---|--|--|---|---|---|------------------|
|   |  |  | cực trong tuyển dụng công chức, viên chức.  |   |   |                  |
| <b>3. Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công</b> | 3. Quyết tâm chống tham nhũng của chính quyền địa phương | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tỷ lệ người dân cho biết KHÔNG bị vòi vĩnh đòi hối lộ trong 12 tháng vừa qua.</li> <li>2. Tỷ lệ người dân cho biết chính quyền tỉnh/thành phố đã xử lý nghiêm túc vụ việc tham nhũng ở địa phương.</li> <li>3. Mức tiền đòi hối lộ người dân bắt đầu tố cáo.</li> <li>4. Người bị vòi vĩnh đã tố cáo hành vi đòi hối lộ.</li> <li>5. Tỷ lệ người dân làm thủ tục số đo đã phải 'chung chi'.</li> </ol> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin, tuyên truyền các quan điểm của Đảng và Nhà nước về các vụ việc tham nhũng được dư luận quan tâm.</li> <li>- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền đến người dân biết về những nội dung liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng và các văn bản có liên quan.</li> <li>- Mở rộng các kênh tiếp nhận thông tin về hiện tượng tham nhũng, xác minh, xử lý kịp thời các ý kiến, phản ánh, kiến nghị của người dân đối với chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính; có cơ chế bảo vệ người dân khi thực hiện việc tố cáo hành vi tham nhũng.</li> <li>- Tiếp tục rà soát, đề xuất đơn giản hóa TTHC, niêm yết, công khai, cung ứng dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết TTHC nhất là trong lĩnh vực đất đai</li> <li>- Tăng cường tuyên truyền tới người dân về những nỗ lực của chính quyền; những kết quả đạt được trong công tác phòng, chống tham nhũng, tạo sự tin tưởng trong người dân về quyết tâm</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thanh tra Sở tham mưu, tổ chức thực hiện quy định, công tác phòng chống tham nhũng các lĩnh vực quản lý của Sở;</li> <li>- Văn phòng Sở chủ trì phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc rà soát, đề xuất đơn giản hóa TTHC, niêm yết, công khai, cung ứng dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết TTHC, mở lớp đào tạo nghiệp vụ</li> </ul> | Văn phòng Sở  |                  |

| Chỉ số nội dung                   | Nội dung thành phần  | Chỉ tiêu  | Nhiệm vụ và giải pháp   | Cơ quan tham mưu thực hiện; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và kiểm tra, đôn đốc   | Cơ quan chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc; tổng hợp báo cáo | Cơ quan phối hợp                                       |
|-----------------------------------|--|---|---|---|---|--|
|                                   |  |   | <p>phòng chống tham nhũng của chính quyền.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thường xuyên mở lớp tập huấn CBCCVC về kỹ năng nghiệp vụ để đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ, hạn chế tối đa vi phạm trong thi hành công vụ.</li> <li>- Tăng cường thanh tra, kiểm tra trong phòng, chống tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị, địa phương. Công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, công khai hình thức, mức độ xử lý các tập thể, cá nhân sai phạm để người dân biết, thực hiện giám sát.</li> </ul> |   |   |  |
| <b>4. Thủ tục hành chính công</b> | 1. Thủ tục liên quan đến giấy chứng nhận quyền sử dụng đất | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tỷ lệ người dân cho biết hộ gia đình đã xin cấp giấy CNQSD đất.</li> <li>2. Tỷ lệ người dân đi làm thủ tục cho biết không phải đi qua nhiều ‘cửa’ để làm xong các thủ tục liên quan đến giấy CNQSD đất.</li> <li>3. Tỷ lệ người dân đi làm thủ tục cho biết đã nhận được kết quả liên quan đến giấy CNQSD đất.</li> <li>4. Tổng chất lượng dịch vụ hành chính về thủ tục liên quan đến giấy CNQSD đất.</li> </ol> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hỗ trợ người dân việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực đất đai; số hóa kết quả giải quyết TTHC để đảm bảo cơ sở dữ liệu thông tin của người dân được tái sử dụng khi thực hiện các TTHC khác. Nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn.</li> <li>- Thực hiện nghiêm túc công khai quy trình giải quyết các TTHC và niêm yết các mức phí, lệ phí phải nộp.</li> <li>- Thực hiện tiếp nhận tất cả các TTHC tại Bộ phận một cửa, hướng dẫn đầy đủ việc thực hiện TTHC đảm bảo người dân không đi lại nhiều lần để thực hiện TTHC.</li> </ul>                  | Văn phòng Đăng ký đất đai chủ trì, phối hợp Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường tham mưu triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại tiêu chí này. | Văn phòng Sở  | Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường |

| Chỉ số nội dung                 | Nội dung thành phần                   | Chỉ tiêu   | Nhiệm vụ và giải pháp  | Cơ quan tham mưu thực hiện; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và kiểm tra, đôn đốc  | Cơ quan chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc; tổng hợp báo cáo | Cơ quan phối hợp   |
|---------------------------------|---------------------------------------|--|--|--|---|--|
|                                 |                                       | 5. Mức độ hài lòng với dịch vụ nhận được.  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát đơn giản hóa TTHC trong lĩnh vực đất đai.</li> <li>- Triển khai việc tiếp nhận các thủ tục cấp Giấy chứng nhận "liên huyện" theo hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường.</li> <li>- Thực hiện nghiêm việc xin lỗi người dân đối với các trường hợp hồ sơ trễ hạn trong giải quyết TTHC, nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân; đồng thời xử lý nghiêm trách nhiệm của CBCCVC để xây ra tình trạng chậm trễ hồ sơ, gây phiền hà cho người dân.</li> <li>- Tổ chức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với TTHC lĩnh vực đất đai.</li> <li>- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện cung ứng dịch vụ cấp giấy CNQSD đất đảm bảo giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn, tránh gây bức xúc trong Nhân dân.</li> </ul> |  |   |  |
| <b>5. Cung ứng dịch vụ công</b> | 1. Cơ sở hạ tầng căn bản              | 4. Mức độ thường xuyên của dịch vụ thu gom rác thải của chính quyền địa phương   | Tuyên truyền vận động người dân sử dụng dịch vụ thu gom rác thải; quản lý hiệu quả đối với các đơn vị thu gom rác thải trên địa bàn cấp xã đảm bảo việc thu gom rác thải thường xuyên, không để tình trạng rác thải tồn đọng tại cộng đồng dân cư.   | Phòng Quản lý môi trường   |   | Sở ngành, địa phương liên quan   |
| <b>6. Quản trị Môi trường</b>   | 1. Nghiêm túc trong bảo vệ môi trường | 1. Tỷ lệ người dân trả lời cho biết doanh nghiệp tại địa phương KHÔNG đưa hối lộ để trốn tránh nghĩa vụ bảo vệ môi trường. | - Thực hiện tốt trách nhiệm đã được quy định tại Quyết định số 1505/QĐ-UBND ngày 07/6/2021 của UBND tỉnh về quy chế phối hợp trong công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là trong   | - Phòng Quản lý môi trường chủ trì, phối hợp các phòng, đơn vị liên quan tham mưu văn bản triển khai, hướng dẫn đến UBND cấp huyện, cấp xã đối với | Văn phòng Sở  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thanh tra Sở;</li> <li>- Trung tâm Công nghệ thông tin tài</li> </ul> |

| Chỉ số nội dung | Nội dung thành phần | Chỉ tiêu  | Nhiệm vụ và giải pháp   | Cơ quan tham mưu thực hiện; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và kiểm tra, đôn đốc   | Cơ quan chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc; tổng hợp báo cáo | Cơ quan phối hợp  |
|-----------------|---------------------|---|---|---|---|---|
|                 |                     | <p>2. Tỷ lệ người dân trả lời cho biết bảo vệ môi trường cần được ưu tiên hơn phát triển kinh tế bằng mọi giá.</p> <p>3. Tỷ lệ người dân trả lời cho biết họ đã báo cáo và yêu cầu xử lý sự cố/vấn đề môi trường ở địa phương.</p> <p>4. Cơ quan chức năng của chính quyền địa phương đã giải quyết sự cố/vấn đề môi trường được thông báo.</p> | <p>công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp, kiến nghị về môi trường thuộc thẩm quyền cấp huyện.</p> <p>- Thông tin, dữ liệu về môi trường phải được cập nhật thường xuyên, chính xác và thực hiện công bố, công khai theo quy định.</p> <p>- Xây dựng các chuyên đề, chuyên mục, phóng sự để truyền thông trên Báo Bà Rịa - Vũng Tàu, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh,... nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ môi trường.</p> <p>- Thực hiện các giải pháp, xây dựng lộ trình để giải quyết dứt điểm các điểm đen môi trường, kết hợp di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường với chỉnh trang đô thị, đồng thời tăng cường quản lý nhà nước, không để phát sinh những điểm mới.</p> <p>- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong bảo vệ môi trường; giáo dục nâng cao nhận thức trách nhiệm của CBCCVN và các tầng lớp Nhân dân, nhất là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác bảo vệ môi trường.</p> <p>- Tăng cường tập huấn bồi dưỡng kiến thức chuyên môn về bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu và khí tượng thủy văn cho các cán bộ phụ trách, các</p> | <p>các nhiệm vụ, lĩnh vực thuộc chức năng tham mưu quản lý của Sở.</p> <p>- Phòng Quản lý môi trường chủ trì tham mưu thực hiện kịp thời các nhiệm vụ tại tiêu chí này và các nhiệm vụ trong công tác bảo vệ môi trường thuộc chức năng tham mưu quản lý của Sở.</p> <p>- Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp Phòng Quản lý môi trường thực hiện công tác thanh tra thuộc thẩm quyền quản lý của Sở.</p> |   | <p>nguyên và môi trường;</p> <p>- Đơn vị, địa phương liên quan.</p> |

| Chỉ số nội dung               | Nội dung thành phần     | Chỉ tiêu   | Nhiệm vụ và giải pháp  | Cơ quan tham mưu thực hiện; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và kiểm tra, đôn đốc | Cơ quan chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc; tổng hợp báo cáo | Cơ quan phối hợp                            |
|-------------------------------|-------------------------|--|--|---|---|---|
|                               |                         |  | <p>chủ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu xây dựng, nhân rộng các mô hình bảo vệ môi trường, mô hình tự quản về bảo vệ môi trường hiệu quả ở địa phương. Thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 01/8/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện phong trào thi đua “Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cùng cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.</li> <li>- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường, đặc biệt là các khu công nghiệp có nguồn thải lớn có nguy cơ ảnh hưởng xấu đến môi trường theo Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 04/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025.</li> <li>- Xử lý nghiêm và kịp thời các vi phạm về bảo vệ môi trường; thông tin kết quả giải quyết của các cơ quan đối với các phản ánh của người dân liên quan đến bảo vệ môi trường.</li> </ul> |   |   |   |
| <b>6. Quản trị Môi trường</b> | 2. Chất lượng không khí | 1. Tỷ lệ người dân trả lời cho biết không phải đeo khẩu trang để tránh ô nhiễm không | - Đẩy mạnh tuyên truyền và phổ cập kiến thức cho người dân về tác hại của việc ô nhiễm không khí và phát động phong trào kêu gọi mọi người cùng  | - Phòng Quản lý môi trường  | Văn phòng Sở  | Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và |

| Chỉ số nội dung               | Nội dung thành phần | Chỉ tiêu   | Nhiệm vụ và giải pháp   | Cơ quan tham mưu thực hiện; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và kiểm tra, đôn đốc   | Cơ quan chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc; tổng hợp báo cáo | Cơ quan phối hợp   |
|-------------------------------|---------------------|--|---|---|---|--|
|                               |                     | <p>khí khi đi lại ở địa bàn nơi cư trú.</p> <p>2. Tỷ lệ người dân trả lời đánh giá chất lượng không khí nơi cư trú đủ tốt.</p> <p>3. Tỷ lệ người dân trả lời cho rằng chất lượng không khí ở địa phương tốt hơn 3 năm trước.</p> | <p>chung tay bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp (trồng nhiều cây xanh, phủ xanh đồi trọc).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục rà soát, yêu cầu các cơ sở sản xuất thực hiện đầu tư hệ thống quan trắc nước thải, khí thải tự động.</li> <li>- Hạn chế việc sử dụng các vật liệu đốt không thân thiện với môi trường. Xử lý khí thải trước khi thải ra môi trường.</li> <li>- Đẩy mạnh công tác chỉ đạo, đôn đốc, giám sát nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, tập trung tại các khu công nghiệp, các làng nghề, các doanh nghiệp, nhà máy</li> <li>- Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm khắc phục, hạn chế ô nhiễm, cải thiện chất lượng không khí trên địa bàn tỉnh: giảm thiểu nguồn phát sinh khí thải độc hại, bụi mịn,...</li> <li>- Kiểm soát và kiên quyết xử lý kịp thời tình trạng ô nhiễm môi trường do sản xuất, kinh doanh, dịch vụ nhằm giảm thiểu tối đa tác động xấu từ các sự cố môi trường trên địa bàn tỉnh.</li> </ul> |   |   | <p>môi trường, đơn vị, địa phương liên quan</p>  |
| <b>6. Quản trị Môi trường</b> | 3. Chất lượng nước  | <p>1. Nước từ sông/kênh/rạch/suối gần nhà đủ sạch để uống.</p> <p>2. Nước từ sông/kênh/rạch/suối gần nhà đủ sạch để giặt giũ.</p>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác bảo vệ tài nguyên nước đến người dân, nâng cao nhận thức của người dân trong việc khai thác, sử dụng và bảo vệ nguồn tài nguyên nước.</li> <li>- Nâng cao hiệu quả hệ thống xử lý nguồn nước thải, nhất là tại các nhà</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng Quản lý môi trường chủ trì, phối hợp Phòng Quản lý Biển đảo và Tài nguyên nước, Khoáng sản, các phòng, đơn vị liên quan tham mưu văn bản triển khai, hướng dẫn đến UBND cấp huyện, cấp xã đối với các nhiệm vụ, lĩnh vực thuộc chức năng tham mưu quản lý của Sở.</li> </ul> | Văn phòng Sở  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng Quản lý Biển đảo và Tài nguyên nước, Khoáng sản;</li> </ul> |

| Chỉ số nội dung            | Nội dung thành phần                                    | Chỉ tiêu  | Nhiệm vụ và giải pháp   | Cơ quan tham mưu thực hiện; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và kiểm tra, đôn đốc   | Cơ quan chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc; tổng hợp báo cáo | Cơ quan phối hợp |
|----------------------------|--|---|---|---|---|------------------|
|                            |  | 3. Nước từ sông/kênh/rạch/suối gần nhà đủ sạch để bơi lội   | <p>máy, xí nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu tư xây dựng hệ thống công trình thu gom, xử lý nước thải quy mô lớn, tập trung ở khu, cụm công nghiệp, làng nghề</li> <li>- Khuyến khích sự tham gia của người dân, cộng đồng dân cư giám sát giảm thiểu ô nhiễm môi trường.</li> <li>- Thực hiện các giải pháp, xây dựng lộ trình để giải quyết dứt điểm các điểm đen môi trường nước, kết hợp di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nước với chỉnh trang đô thị, đồng thời tăng cường quản lý nhà nước, không để phát sinh những điểm mới.</li> <li>- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện và xử lý sai phạm đối với các vi phạm của các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, y tế... trong lĩnh vực bảo vệ môi trường nước.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng Quản lý môi trường chủ trì tham mưu thực hiện kịp thời các nhiệm vụ tại tiêu chí này và các nhiệm vụ trong công tác bảo vệ môi trường thuộc chức năng tham mưu quản lý của Sở.</li> <li>- Phòng Quản lý Biển đảo và Tài nguyên nước, Khoáng sản tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác bảo vệ tài nguyên nước;</li> <li>- Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp Phòng Quản lý môi trường thực hiện công tác thanh tra thuộc thẩm quyền quản lý của Sở.</li> </ul> |   |                  |
| <b>7. Quản trị điện tử</b> | 1. Phục đáp của chính quyền qua công thông tin điện tử | 2. Tỷ lệ người dân trả lời cho biết công thông tin điện tử của tỉnh, thành phố dễ sử dụng cho tra cứu thông tin.<br>3. Tỷ lệ người dân trả lời cho biết chính quyền địa phương có đăng tải dự thảo chính sách, pháp luật lên công thông tin điện tử để lấy ý kiến Nhân dân. | - Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, định hướng, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trong việc khai thác, sử dụng Internet và mạng xã hội một cách hiệu quả, thiết thực, lành mạnh, đúng quy định của pháp luật.   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các phòng, đơn vị thuộc Sở.</li> <li>- Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường: Chủ trì phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan, triển khai hiệu quả, tuyên truyền rộng rãi đến người dân về hiệu quả ứng dụng CNTT của ngành tài nguyên và môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Smart-BRVT, sử dụng dịch vụ công trực tuyến</li> </ul>  | Văn phòng Sở  |                  |

| Chỉ số nội dung | Nội dung thành phần | Chỉ tiêu | Nhiệm vụ và giải pháp  | Cơ quan tham mưu thực hiện; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và kiểm tra, đôn đốc | Cơ quan chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc; tổng hợp báo cáo | Cơ quan phối hợp |
|-----------------|---------------------|----------|--|---|---|------------------|
|                 |                     |          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường thông tin tuyên truyền về lợi ích, hiệu quả của dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp hiểu rõ, tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đổi mới các nội dung tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng thụ hưởng. Tăng cường phối hợp, đề ra các giải pháp để khắc phục khó khăn, tăng tỷ lệ người dân tiếp cận với hình thức thanh toán trực tuyến đối với dịch vụ công.</li> <li>- Thường xuyên cập nhật nội dung Trang thông tin điện tử của Sở phải đảm bảo đầy đủ theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin, trong đó có các dự thảo chính sách, pháp luật lấy ý kiến Nhân dân.</li> <li>- Nghiên cứu, đổi mới nội dung tuyên truyền về hướng dẫn tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.</li> <li>- Tăng cường tuyên truyền, tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp qua chuyên mục Hỏi-Đáp trực tuyến trên Trang thông tin điện tử, phản hồi kịp thời những thông tin, kiến nghị liên quan đến người dân, doanh nghiệp theo quy định.</li> </ul> | nhằm thúc đẩy chuyển đổi số, CCHC trên địa bàn tỉnh.                                |   |                  |